

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 – TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2025/DS-ST
Ngày: 29-9-2025
V/v “Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Hồng Phượng;
- Ông Huỳnh Trung Tài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Vĩ Khang, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Chí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 358/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2025/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Ngọc A, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ 18, khu phố N, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Lê Văn D, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ 18, khu phố N, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 6 năm 2025 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Huỳnh Ngọc A trình bày:

Giữa ông và ông Lê Văn D chỉ quen biết, không có mối quan hệ họ hàng. Ngày 12-12-2022, ông D có đến nhà ông hỏi mượn số tiền 15.000.000 đồng, mục đích là để trở nợ cho người khác. Khi mượn, ông D hẹn 02 tháng bán đất trả lại tiền, thỏa thuận tiền lãi 600.000 đồng/tháng (tương đương với mức lãi suất 4%/tháng). Hai bên có lập giấy vay tiền, ông D tự viết nội dung, ký và ghi

họ tên Nguyễn Văn D. Đến hẹn, ông D không trả tiền và hẹn khi nào bán được đất mới trả tiền gốc. Đồng thời, ông D đóng tiền lãi mỗi tháng (không nhớ cụ thể thời gian nào của từng tháng) 600.000 đồng cho ông từ khi vay cho đến tháng 12 năm 2024 thì ngưng cho đến nay, tổng số tiền lãi ông đã nhận là 14.400.000 đồng. Ông đã nhiều lần yêu cầu trả tiền gốc, tiền lãi như thỏa thuận nhưng ông D không trả mà còn thách thức ông khởi kiện.

Nay ông khởi kiện yêu cầu ông D có nghĩa vụ trả lại số tiền 15.000.000 đồng, ông đồng ý khấu trừ tiền lãi đã nhận vượt quá quy định của pháp luật và ông D phải tiếp tục chịu tiền lãi từ ngày 13-12-2024 cho đến khi trả hết nợ cho ông.

Bị đơn ông Lê Văn D: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo hoãn phiên họp; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên đề nghị xét xử vắng mặt ông D.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Ngọc A đối với ông Lê Văn D về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; buộc ông D có nghĩa vụ trả cho ông A số tiền vay còn nợ sau khi khấu trừ tiền lãi đã nhận vượt quá quy định vào tiền gốc, tính tiền lãi với mức lãi suất 20%/năm từ ngày 13-12-2024. Đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ông Huỳnh Ngọc A khởi kiện yêu cầu ông Lê Văn D trả tiền vay; ông D có địa chỉ cư trú tại phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp dân sự về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

[1.2] Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án: Ông A khởi kiện yêu cầu ông D có nghĩa vụ trả số tiền vay 15.000.000 đồng, đồng ý khấu trừ tiền lãi đã nhận vượt quá quy định của pháp luật và tính tiền lãi theo quy định từ ngày 13-12-2024 cho đến khi giải quyết xong vụ án.

[2.1] Hội đồng xét xử nhận thấy: giữa ông A và ông D có làm giấy mượn số tiền 15.000.000 đồng đề ngày 12-12-2022, có chữ ký và ghi tên Lê Văn D. Nguyên đơn thừa nhận, sau khi vay ông D có trả tiền lãi mỗi tháng 600.000 đồng từ ngày 12-12-2022 đến ngày 12-12-2024 thành tiền là 14.400.000 đồng (tương đương mức lãi suất 4%/tháng). Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, ông D đều vắng mặt, không có lời trình bày cũng không cung cấp chứng cứ liên quan đến vụ án để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình; thể hiện việc ông D từ bỏ quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, ông A trình bày ông D có vay tiền, thỏa thuận tiền lãi hàng tháng nhưng không thực hiện từ ngày 13-12-2024 cho đến nay; từ đó, ông A yêu cầu ông D trả số tiền vay còn nợ và tính tiền lãi là phù hợp với quy định tại các Điều 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2] Ông D có nghĩa vụ trả cho ông A số tiền cụ thể như sau:

Tiền lãi từ ngày 12-12-2022 đến ngày 12-12-2024: $20\%/năm \times 15.000.000 \text{ đồng} \times 02 \text{ năm} = 6.000.000 \text{ đồng}$.

Số tiền lãi ông A đã nhận trong 02 (hai) năm 14.400.000 đồng là vượt quá quy định 20%/năm theo khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Khấu trừ vào tiền gốc 15.000.000 đồng, tiền gốc còn phải trả: $15.000.000 \text{ đồng} - (14.400.000 \text{ đồng} - 6.000.000 \text{ đồng}) = 6.600.000 \text{ đồng}$.

Ông D còn tiếp tục chịu tiền lãi từ ngày 13-12-2024 đến ngày xét xử 29-9-2025: $20\%/năm \times 6.600.000 \text{ đồng} \times 09 \text{ tháng} 17 \text{ ngày} = 1.052.333 \text{ đồng}$.

[3] Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông A, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về án phí: yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Ngọc A đối với ông Lê Văn D về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc ông Lê Văn D có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Ngọc A số tiền vay còn nợ 6.600.000 đồng và tiền lãi 1.052.333 đồng; tổng cộng 7.652.333 (bảy triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn ba trăm ba mươi ba) đồng

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lê Văn D phải chịu 382.616 (ba trăm tám mươi hai nghìn sáu trăm mười sáu) đồng.

- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho ông Huỳnh Ngọc A tiền tạm ứng án phí đã nộp với số tiền 375.000 (ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0005557 ngày 10-6-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh (nay là Phòng THADS khu vực 11).

3. Đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND KV11;
- Thi hành án dân sự TTN;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh

